

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 66/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 31-7-2017

V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Quang Truyền.

2. Ông Đinh Khắc Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Sĩ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 250/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2017/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2017/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Lương Ngọc Đ**, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Trú tại: Số 68A ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Tây Ninh.

Tạm trú: D29/1 ấp X1, xã Y, huyện Z, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Anh **Ngô Minh D**, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Trú tại: Số 68A ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 10/4/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Lương Ngọc Đ trình bày:

Chị Đ và anh D chung sống với nhau từ năm 2012 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 28/12/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Z, tỉnh Tây Ninh. Chị Đ và anh D chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng về sau phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau về tính tình, anh D đam mê cờ bạc, không chăm lo cuộc sống gia đình. Cuối năm 2016, chị đã nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân

huyện Z yêu cầu được ly hôn với anh D, sau đó chị rút lại đơn khởi kiện nhưng vợ chồng vẫn không về chung sống lại với nhau và hai người đã ly thân từ tháng 8/2016 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Đ yêu cầu được ly hôn với anh D.

Về con chung: Có 01 con tên Ngô Quốc B, sinh ngày 10/10/2013, hiện cháu B đang sống chung với chị Đ. Nay ly hôn, chị Đ yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu B, chị không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Đ trình bày không có.

Về nợ chung: Chị Đ trình bày không có.

- Bị đơn: Anh Ngô Minh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh D không đến Tòa án để dự phiên hoà giải và dự phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn là chị Đ có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn là anh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không rõ lý do, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Đ, anh D là phù hợp theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Chị Đ và anh D chung sống đến tháng 8/2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh D đam mê cờ bạc, không chăm lo cuộc sống gia đình. Cuối năm 2016, chị Đ nộp đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh D, sau đó chị Đ rút đơn khởi kiện nhưng vợ chồng vẫn không về sống lại với nhau nên hai người đã ly thân từ tháng 8/2016. Anh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh D không đến Tòa án giải quyết vụ kiện, không có thiện chí hàn gắn nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lương Ngọc Đ đối với anh Ngô Minh D; Về con chung: giao cháu Ngô Quốc B, sinh ngày 10/10/2013 cho chị Đ tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị Đ không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung: chị Đ trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Anh Ngô Minh D có nơi cư trú tại nhà số 68A ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Tây Ninh nên Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh thụ lý vụ án là đúng theo quy định tại Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: trong quá trình thu thập chứng cứ cho đến khi xét xử, nguyên đơn là chị Lương Ngọc Đ có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn là anh Ngô Minh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng

anh D vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với chị Đ, anh D là đúng với quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đ và anh D chung sống với nhau từ năm 2012 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống chung hạnh phúc thời gian đầu, đến tháng 8/2016 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình hai người không phù hợp, anh D đam mê cờ bạc, không chăm lo cuộc sống gia đình, từ đó vợ chồng đã ly thân từ tháng 8/2016 đến nay. Xét thấy chị Đ và anh D không còn quan tâm chăm sóc cho nhau, tình cảm vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đ là phù hợp.

Về con chung: Có 01 con tên Ngô Quốc B, sinh ngày 10/10/2013, hiện cháu B đang sống với chị Đ. Chị Đ yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu B. Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại cháu B còn nhỏ và đang sống ổn định với chị Đ nên giao cháu B cho chị Đ nuôi dưỡng là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Ghi nhận chị Đ không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]Chị Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lương Ngọc Đ đối với anh Ngô Minh D. Chị Lương Ngọc Đ được ly hôn với anh Ngô Minh D.

2. Về con chung: Chị Lương Ngọc Đ được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngô Quốc B, sinh ngày 10/10/2013. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đ không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh D không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đ phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp theo biên lai thu số 0003904 ngày 10/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị Đ đã nộp xong tiền án phí.

Chị Lương Ngọc Đ, anh Ngô Minh D được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- CC.THADS huyện Hòa Thành;
- UBND xã Hiệp Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

(Đã ký)

Nguyễn Trọng Quang